

**KẾ HOẠCH**  
**Nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI)**  
**xã Vĩnh Thuận năm 2026**

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 03/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) tỉnh An Giang năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận ban hành kế hoạch nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số xã Vĩnh Thuận năm 2026, với nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Phân tích, đánh giá kết quả chỉ số chuyển đổi số (gọi tắt là DTI) của xã Vĩnh Thuận theo các tiêu chí chính đánh giá Bộ Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh ban hành tại Quyết định số 405/QĐ-BKHCN ngày 03/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. Từ đó làm rõ điểm mạnh, điểm yếu và đề ra giải pháp cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng DTI của xã năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ số chính, chỉ số thành phần của DTI tại Quyết định số 405/QĐ BKHCN, nhằm nâng cao chỉ số Chuyển đổi số xã Vĩnh Thuận năm 2026 và các năm tiếp.

**2. Yêu cầu**

- Duy trì các nhóm chỉ số đã đạt điểm số cao, phân công rõ việc, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ đề ra nhằm đảm bảo cải thiện, nâng cao các nhóm chỉ số đạt điểm thấp, chưa đạt điểm.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án nhằm nâng cao vị trí xếp hạng DTI của xã, phải tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và Khung Kiến trúc số tỉnh An Giang hiện hành.

- Khai thác, huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai Kế hoạch.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị mình.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ DTI XÃ**

**1. Hạ tầng và Nền tảng số**

a) Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn xã, đảm bảo tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s đạt tối thiểu 50% trở lên; tỷ lệ phủ sóng mạng di động băng rộng 5G trên dân số đạt tối thiểu 50%; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang đạt tối thiểu 90%.

b) Triển khai dữ liệu phục vụ Chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây.

c) Triển khai các nền tảng số dùng chung của tỉnh theo danh mục yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ, gồm: (1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; (2) Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; (3) Hệ thống thông tin nguồn; (4) Trung tâm giám sát, điều hành thông minh; (5) Nền tảng AI (ví dụ: Các Trợ lý ảo hỗ trợ CCVC thực thi công vụ, Trợ lý ảo khác); (6) Kho dữ liệu dùng chung.

d) Triển khai, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và một số hoạt động nâng cao khác.

## **2. Nhân lực số**

a) Đảm bảo có bộ phận/đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; bố trí tối thiểu từ 01 cán bộ, công chức trở lên chuyên trách về chuyển đổi số để phục vụ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã, đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng.

c) Tổ chức triển khai tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số (gồm cả trên nền tảng học trực tuyến và trực tiếp) cho người dân (từ 15 tuổi trở lên) trên địa bàn xã, đảm bảo 90% người dân (từ 15 tuổi trở lên) được phổ cập kỹ năng số.

## **3. An toàn thông tin, an ninh mạng**

a) Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho hệ thống thông tin, bảo đảm 100% hệ thống thông tin xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ và được phê duyệt theo quy định; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ được phê duyệt.

b) Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng định kỳ cho hệ thống thông tin (tối thiểu 1 lần/2 năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 1, cấp độ 2; tối thiểu 1 lần/năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4) và theo hướng dẫn của Bộ Công an; thực hiện có hiệu quả nguyên tắc “Hệ thống thông tin chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin thì chưa đưa vào sử dụng”.

## **4. Hoạt động chính quyền số**

a) Duy trì, cải thiện và nâng cấp Trang thông tin điện tử xã, Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại theo Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023

của Bộ Thông tin và Truyền thông, trong đó tập trung vào 04 nội dung: (1) Cổng thông tin điện tử có gắn nhãn xác nhận đã kết nối với Hệ thống EMC; (2) Trang thông tin điện tử có gắn nhãn xác nhận đã kết nối với Hệ thống EMC; (3) Cổng thông tin điện tử có hiển thị đường dẫn trên trang chủ dẫn đến các trang thành phần; (4) Trang thông tin điện tử có đường dẫn trên trang chủ trở đến cổng thông tin điện tử mà trang trực thuộc.

b) Triển khai kết nối, đưa các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) vào sử dụng chính thức tại xã và đảm bảo các dịch vụ phát sinh truy cập dữ liệu thường xuyên.

c) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu 80% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính là hồ sơ trực tuyến toàn trình; 80% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

d) Đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho chính quyền số đạt tối thiểu 1% tổng chi ngân sách nhà nước trên địa bàn xã.

### **5. Hoạt động kinh tế số**

a) Phấn đấu kinh tế số đạt theo chỉ đạo.

b) Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp công nghệ số có mã ngành kinh doanh chính thuộc các mã ngành kinh tế số ICT và kinh tế số nền tảng, phấn đấu tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân đạt tối thiểu 1%.

c) Triển khai các giải pháp thúc đẩy thương mại điện tử, phấn đấu tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt tối thiểu 20%.

d) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; phấn đấu tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 80%.

### **6. Hoạt động xã hội số**

a) Tăng cường, thúc đẩy, hỗ trợ phổ cập danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn xã, phấn đấu 85% người dân từ 14 tuổi trở lên có danh tính điện tử.

b) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân đăng ký tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác, phấn đấu 100% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch còn đang hoạt động tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.

c) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hỗ trợ người dân ở độ tuổi trưởng thành (từ 14 tuổi trở lên) đăng ký sử dụng chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân để thực hiện các giao dịch điện tử, phấn đấu tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt tối thiểu 50%.

d) Triển khai giải pháp thúc đẩy sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn xã, phấn đấu tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử đạt 95%.

đ) Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng thông tin và truyền thông mức cơ bản cho người dân trên địa bàn xã, phấn đấu tỷ lệ người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông đạt tối thiểu 80%.

*(Chi tiết phân công nhiệm vụ, giải pháp tại Phụ lục kèm theo)*

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí theo khả năng cân đối ngân sách hằng năm trong dự toán được giao của các cơ quan, đơn vị có liên quan, trên cơ sở lồng ghép với các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các phòng, ban, ngành, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Viễn thông – Internet, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Vĩnh Thuận Kiên Giang II**

- Đề nghị xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện, đề ra biện pháp cụ thể để nâng cao các chỉ số được phân công chủ trì, trong đó cần chỉ rõ những đơn vị cụ thể có liên quan cần phối hợp để cải thiện chỉ tiêu được giao trong kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về mục tiêu, các chỉ số được giao chủ trì.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị chủ trì yêu cầu phối hợp và thực hiện chế độ báo cáo khi có yêu cầu từ đơn vị chủ trì.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến tuyên truyền sâu rộng về nội dung kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động, quần chúng Nhân dân, tăng cường tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số nói riêng và việc chuyển đổi số trên địa bàn xã nói chung.

- Định kỳ báo cáo tổng hợp số liệu hằng quý trước ngày 18 của tháng cuối quý, báo cáo hằng năm trước ngày 18 tháng 12 hoặc đột xuất theo yêu cầu thực hiện báo cáo của Ban Chỉ đạo xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, Ủy ban nhân dân xã, tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch này.

#### **2. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các phòng, ban, ngành xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Tham mưu cập nhật và triển khai có hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá mức độ Chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã Vĩnh Thuận; Triển khai phần mềm phục vụ đánh giá mức độ Chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã *(khi tỉnh triển khai)*.

- Thực hiện thu thập, tổng hợp số liệu chung các chỉ số của Bộ chỉ số chuyển đổi số xã; hằng quý, năm theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ, tham mưu UBND xã báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch này.

- Hằng năm, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch; kiểm tra, rà soát các nội dung thực hiện, gửi Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã về nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước.

Trên đây là kế hoạch nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số xã Vĩnh Thuận năm 2026. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vấn đề khó khăn, vướng mắc kịp thời gửi văn bản phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (*thông qua Phòng Văn hoá-Xã hội*) để tổng hợp, hướng dẫn, xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./.

**Nơi nhận:**

- Sở KH và CN (b/c);
- CT và các PCT UBND;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH;
- Các phòng, ban, ngành;
- Các trường trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Trung**